

Số: 14/2017/QĐST-TCDS

Yên Bái, ngày 14 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 585; Điều 589; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 55/2017/TLST-TCDS ngày 18 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự:

Đồng nguyên đơn: **1. Ông Hoàng Ngọc L**, sinh năm 1963

2. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Tổ 8b, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái

Bà Phạm Thị T ủy quyền cho ông Hoàng Ngọc L tham gia tố tụng. (Văn bản ủy quyền ngày 26/10/2017)

Bị đơn: **Ông Vũ Bảo Đ**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 26, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ông Lương Viết H**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 53, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lương Viết H có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Ngọc L và

bà Phạm Thị T chi phí sửa chữa xe ô tô nhãn hiệu MazDa - 323, biển kiểm soát 21A-0452 mang tên Hoàng Ngọc L số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày ông Hoàng Ngọc L và bà Phạm Thị T có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên nếu ông Lương Viết H không thanh toán đúng thời hạn. Ông H còn phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự

3. Về án phí: Ông Hoàng Ngọc L và bà Phạm Thị T tự nguyện chịu 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.700.000 đồng (một triệu, bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 07177 ngày 18/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Ông L và bà T được hoàn trả lại số tiền là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND TP;
- THADS TP;
- Các đương sự (4);
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm